

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C ,  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/HS-ST

Ngày: 10/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C , TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Tuyết Nhung;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Cương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân huyện C

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:**

Ông Bùi Văn Dũng– Kiểm sát viên

Trong ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Quốc T , tên gọi khác: Cu D, giới tính: Nam; Sinh năm 1975; Nơi cư trú: C13/33 đường Tôn Đ, Phường X, Quận Y, Thành phố HCM ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Bá H sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con. Tiền sự: Không;

Tiền án:

+ Ngày 12/7/1997, Tòa án nhân dân Thành phố HCM xử phạt Lê Quốc T 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số: 1166/HSST ngày 12/7/1997. Chưa được xóa án tích.

+ Ngày 09/4/2001, Tòa án nhân dân Quận Y, Thành phố HCM xử phạt Lê Quốc T 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 52/HSST ngày 09/4/2001. Chưa được xóa án tích.

+ Ngày 29/3/2004, Tòa án nhân dân Quận Y, Thành phố HCM xử phạt Lê Quốc T 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 23/HSST ngày 29/3/2004. Chưa được xóa án tích.

+ Ngày 30/9/2004, Tòa án nhân dân Quận P, Thành phố HCM xử phạt Lê Quốc T 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 97/HSST ngày 30/9/2004. Tổng hợp hình phạt với bản án số: 23/HSST ngày 29/3/2004 của Tòa án nhân dân Quận Y, Thành phố HCM, buộc bị can phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là 09 năm tù. Chưa được xóa án tích.

+ Ngày 20/9/2012, Tòa án nhân dân Quận N, Thành phố HCM xử phạt Lê Quốc T 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 211/2012/HSST ngày 20/9/2012. Chưa được xóa án tích.

+ Ngày 13/7/2017, Tòa án nhân dân Quận Z, Thành phố HCM xử phạt Lê Quốc T 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 113/2017/HSST ngày 13/7/2017. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2021, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C từ ngày 10/4/2022 đến nay, có mặt.

*Bị hại:* Chị Đặng Thị Trúc Phương, sinh năm: 1992, địa chỉ: Ấp Phú Thạnh, xã Long Phụng, huyện C, tỉnh Long An. (có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị H, sinh năm: 1983, cư trú: E6/171/8T, ấp 5, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, Thành phố HCM. (vắng mặt)

*Người làm chứng:* Anh Đặng Hoàng A, sinh năm: 1997, địa chỉ: Ấp Phú Thạnh, xã Long Phụng, huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/4/2022, trên đường đi từ Thành phố HCM xuống huyện C, đối tượng tên H1 (không rõ họ tên, địa chỉ) đưa cho Lê Quốc T 01 bộ dụng cụ bẻ khóa xe gồm: 02 thanh kim loại lục giác, 01 thanh kim loại tròn hình chữ L và 01 thanh kim loại hình chữ T, nhằm thực hiện hành vi trộm xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đi trên đường tỉnh lộ 826C, H1 nhìn thấy hẻm bên tay trái có treo cờ đám tang nên kêu T dừng xe lại để H1 đi vào lấy trộm xe mô tô. Khoảng 10 phút sau, H1 nhấn tin kêu T chạy vào thì nhìn thấy H1 đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, biển số: 62T1 – 6143 của chị Đặng Thị Trúc P đang đậu trong sân nhà của bà Tô Thị Đthuộc ấp Tân Quang 2, xã Đông Thạnh, huyện C, tỉnh Long An. Sau đó, T quay đầu xe lại thì nghe tiếng chị P1 tri hô nên điều khiển xe chạy ra đường tỉnh lộ 826C được khoảng 10m. Lúc này, H1 điều khiển xe mô tô, biển số: 62T1 – 6143 chạy từ phía sau đụng trúng đuôi xe làm cho 02 xe mô tô ngã. Sau đó, H1 chạy thoát, còn T bị người dân bắt giữ và giao cho Công an làm việc.

Kết luận định giá tài sản số: 22/KLĐG ngày 09/4/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện C kết luận: 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Wave S, màu xanh-xám-đen, biển số: 62T1 – 6143 xe đã qua sử dụng, đang hoạt động bình thường đến thời điểm bị trộm cắp (Tài sản đã thu hồi được). Hội đồng thống nhất xác định giá trị tài sản trên là: 5.166.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKSCG ngày 03-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố Lê Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Bị cáo đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức án nhẹ đối với bị cáo.

Bị hại chị Đặng Thị Trúc P1 trình bày chị đã nhận lại xe, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, không có ý kiến về trách nhiệm hình sự của bị cáo T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C khẳng định Cáo trạng số 86/CT-VKSCG truy tố Lê Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Do đó, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát xác định Lê Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Quốc T từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) thanh kim loại lục giác có 01 đầu dẹp dài 5,5cm, đường kính lục giác 0,8cm; 01 (Một) thanh kim loại lục giác có 01 đầu dẹp dài 5,8cm, đường kính lục giác 01cm; 01 (Một) thanh kim loại tròn có 02 đầu lục giác, hình chữ L, ký hiệu 10mm, đoạn dài 08cm, đoạn ngang chữ L là 04cm; 01 (Một) thanh kim loại hình chữ T, có 01 đầu lục giác đường kính 1,2cm, đoạn thẳng dài 06 cm, đoạn ngang dài 11cm là công cụ dùng vào việc thực hiện tội phạm

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng, bị cáo dùng để liên hệ với đối tượng tên H1 .

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của chị Đặng Thị Trúc P1 tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ 00 phút, tại sân nhà của bà Tô Thị Đồng thuộc ấp Tân Quang 2, xã Đông Thạnh, huyện C, tỉnh Long An, Lê Quốc T cùng với đối tượng tên H1 (không rõ họ tên, địa chỉ) lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, biển số: 62T1 – 6143 của chị Đặng Thị Trúc P1 trị giá 5.166.000 (*Năm triệu một trăm sáu mươi sáu ngàn đồng*). Sau đó, H1 chạy thoát, còn T bị bắt giữ và giao cho Công an làm việc. Bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Hành vi nêu trên của Lê Quốc T là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo Lê Quốc T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi nêu trên của Lê Quốc T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản án số: 113/2017/HSST ngày 13/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố HCM xử phạt Lê Quốc T 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Nội dung bản án này xác định bị cáo T tái phạm nguy hiểm. Ngày 30/9/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của bản án. Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội là ngày 08/4/2022, bị cáo chưa được xóa án tích. Như vậy, hành vi của bị cáo T cố ý lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô của chị Đặng Thị Trúc P1 thuộc trường hợp chưa xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thỏa mãn điều kiện quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố Lê Quốc T là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, khi chưa bị bắt, bị cáo không có công việc ổn định, và hiện đang bị tạm giam nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự

[4] Lê Quốc T là người trưởng thành, đang trong độ tuổi lao động, bị cáo có đủ khả năng tìm kiếm một công việc phù hợp để có thu nhập lo cho bản thân và gia đình, nhưng bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo thực hiện tội phạm vào ban đêm, tại khu vực gần đường giao thông, tại đám tang là nơi đông người, thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo của bị cáo khi thực hiện tội phạm. Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách

nhệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử lý nghiêm đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Đối với đối tượng tên H1 là người đã cùng với bị cáo T thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 08/4/2022. Hiện nay, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C , tỉnh Long An chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[5] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô Wave s 110 màu đen, biển số 59N1 - 598.36, đây là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị H . Ngày 08/4/2022, bị cáo mượn xe đi thực hiện hành vi phạm tội chị Hằng không biết; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã xử lý trao trả xe mô tô cho chị Hằng là phù hợp;

- 01 xe mô tô Honda Wave S, màu xanh-xám-đen, biển số: 62T1 – 6143, đây là tài sản hợp pháp của chị Đặng Thị Trúc P1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã xử lý trao trả xe mô tô cho P1 là phù hợp;

- 01 (Một) thanh kim loại lục giác có 01 đầu dẹp dài 5,5cm, đường kính lục giác 0,8cm; 01 (Một) thanh kim loại lục giác có 01 đầu dẹp dài 5,8cm, đường kính lục giác 01cm; 01 (Một) thanh kim loại tròn có 02 đầu lục giác, hình chữ L, ký hiệu 10mm, đoạn dài 08cm, đoạn ngang chữ L là 04cm; 01 (Một) thanh kim loại hình chữ T, có 01 đầu lục giác đường kính 1,2cm, đoạn thẳng dài 06 cm, đoạn ngang dài 11cm là công cụ dùng vào việc thực hiện tội phạm, giá trị sử dụng không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng, bị cáo dùng để liên hệ với đối tượng tên H1 , nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

[6] Về dân sự: Bị hại – chị Đặng Thị Trúc P1 không yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Lê Quốc T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/4/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam Lê Quốc T 45 ngày kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

[2] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) thanh kim loại lục giác có 01 đầu dẹp dài 5,5cm, đường kính lục giác 0,8cm; 01 (Một) thanh kim loại lục giác có 01 đầu dẹp dài 5,8cm, đường kính lục giác 01cm; 01 (Một) thanh kim loại tròn có 02 đầu lục giác, hình chữ L, ký hiệu 10mm, đoạn dài 08cm, đoạn ngang chữ L là 04cm; 01 (Một) thanh kim loại hình chữ T, có 01 đầu lục giác đường kính 1,2cm, đoạn thẳng dài 06 cm, đoạn ngang dài 11cm

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng.

(Theo biên bản tạm giữ vật chứng ngày 08/4/2021 của Công an xã Đông Thanh, huyện C )

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Lê Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bản án sơ thẩm, bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C ;
- THADS huyện C ;
- Công an huyện C ;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Vân**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Nguyễn Quan Qui – Trần Hải Phú**

**Lê Nguyễn Xuân An**

























